

Số: 01/2019/QĐST-KDTM

Hoàng Mai, ngày 23 tháng 4 năm 2019.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải T ngày 16 tháng 4 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 04/2018/TLST- KDTM, ngày 13 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP NT Việt Nam – Chi nhánh Nghệ An

Đại diện theo pháp luật: Ông Nghiêm Xuân T, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Đặng Đức T, chức vụ: Giám đốc chi nhánh Nghệ An.

Người được ủy quyền lại: Ông Trần Văn H, chức vụ: Phó giám đốc chi nhánh Nghệ An.

Địa chỉ: Số 21 đường QT, Thành phố V, tỉnh Nghệ An

Đồng bị đơn: Ông Trần Đình Nh, sinh năm 1967

Bà Lê Thị T, sinh năm 1970

Đều trú tại: Thôn LS, xã QL, thị xã HM, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trần Đình Nh và bà Lê Thị T đồng ý thực hiện nghĩa vụ trả nợ tiền vay còn lại cho Ngân hàng TMCP NT Việt Nam – Chi nhánh Nghệ An số tiền gốc là 10.062.410.000đ và tiền lãi là 317.581.871đ, tổng cộng là 10.379.991.871đ (Bằng chữ: Mười tỷ, ba trăm bảy mươi chín triệu, chín trăm chín mươi một nghìn tám trăm bảy mươi một đồng) tạm tính đến ngày 26/3/2019 và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 670/TDTN6-VIN.KHBL, ngày 09/11/2016 và phụ lục hợp đồng kèm theo.

Tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp số 392/TC16-VIN.KHBL, ngày 09 tháng 11 năm 2016 cho đến khi ông Nh, bà T thực hiện xong việc trả nợ.

Nếu ông Nh, bà T không trả được tiền nợ thì Ngân hàng TMCP NT Việt Nam – chi nhánh Nghệ An có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp là tàu cá số đăng ký NA-92756-TS do Chi cục thủy sản cấp ngày 11/4/2017.

Về án phí: - Ông Nh và bà T phải chịu 59.189.996đ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm (Kỷ phần mỗi người phải chịu là $\frac{1}{2}$ số tiền 59.189.996đ).

- Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP NT Việt Nam – chi nhánh Nghệ An 59.200.000đ tiền tạm ứng án phí ngân hàng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004605 ngày 12 tháng 12 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TX.HM;
- Chi cục THADS TX.HM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Trần Ngọc Hà